

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2022

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về việc điều chỉnh kế hoạch 2022**  
**nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**  
**KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch 2022 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua điều chỉnh Kế hoạch 2022 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương như biểu kèm theo.

**Điều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện bổ sung, điều chỉnh kế hoạch 2022 nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức xã hội khác giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày tháng 4 năm 2022 và có hiệu lực kể ngày thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cục kiểm tra VB Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TP, TX;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đăng Quang**

**Biểu số 01**  
**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH 2022**  
**NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TRONG CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**  
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2022	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch 2022 sau điều chỉnh
			Tăng (+)	Giảm (-)	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>34.500</b>	<b>11.500</b>	<b>11.500</b>	<b>34.500</b>
*	<b>Các dự án giảm vốn</b>				
1	Hệ thống tuyến ống dẫn nước thải cụm công nghiệp Diên Sanh	3.000		3.000	0
2	Trụ sở làm việc Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch Quảng Trị	7.000		7.000	0
3	Cải tạo, nâng cấp trụ sở làm việc Sở Ngoại vụ	1.500		1.500	0
*	<b>Các dự án tăng vốn</b>				
1	Đường giao thông liên thôn Mã Lai-Tân Pun, xã Hướng Phùng, huyện Hướng	2.500	2.000		4.500
2	Nâng cấp một số tuyến đường nội thị, hệ thống điện chiếu sáng khu vực trung tâm huyện Đakrông (giai đoạn 2)	4.000	2.000		6.000
3	Nhà đặt máy phát thanh, truyền hình tại Trung tâm truyền hình kỹ thuật số	2.000	1.500		3.500
4	Hội trường huyện ủy Cam Lộ	2.500	2.000		4.500
5	Trung tâm y tế huyện Vĩnh Linh - Hạng mục: Khoa chẩn đoán hình ảnh, Khoa truyền nhiễm	7.000	2.000		9.000
6	Nhà văn hóa trung tâm thị xã Quảng Trị	5.000	2.000		7.000

**Biểu số 02**  
**DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH 2022**  
**NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ TỪ NGUỒN THU SỬ DỤNG ĐẤT CẤP TỈNH QUẢN LÝ**  
*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của HĐND tỉnh)*

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2022	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch 2022 sau điều chỉnh
			Tăng (+)	Giảm (-)	
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>258.373</b>	<b>67.056</b>	<b>67.056</b>	<b>258.373</b>
<b>I</b>	<b>NGUỒN THU TỪ ĐẤU GIÁ QSD ĐẤT Ở</b>	<b>234.523</b>	<b>56.023</b>	<b>56.023</b>	<b>234.523</b>
*	<i>Các dự án giảm vốn</i>				
1	Khu đô thị sinh thái Nam Đông Hà	39.200		37.900	1.300
2	Mô hình điểm trung chuyển rác, xử lý rác tại các xã thuộc địa bàn huyện Hải Lăng, Vĩnh Linh, Triệu Phong	4.000		4.000	0
3	Đường Trần Quang Khải nối dài (đoạn từ đường Hàn Mặc Tử đến đường Lê Thánh Tông)	323		323	0
4	Xây dựng lò đốt chất thải rắn sinh hoạt khu vực nghĩa trang liệt sĩ Trường Sơn và vùng lân cận	2.000		2.000	0
5	Hệ thống thoát nước khu vực trường THCS Phan Đình Phùng và khu phố 2 phường 5	4.300		4.300	0
6	Đường Lê Thánh Tông, thành phố Đông Hà (đoạn Lê Lợi - Hùng Vương)	7.500		7.500	0
*	<i>Các dự án tăng vốn</i>				
1	Khu đô thị Bắc sông Hiếu giai đoạn 2	84.200	26.200		110.400
2	Dự án Phát triển các đô thị dọc hành lang tiểu vùng sông Mê Kông	69.000	18.323		87.323
3	Hoàn thiện hạ tầng đường Trần Bình Trọng (đoạn từ đường NTT đến đường Điện Biên Phủ)	4.000	3.500		7.500
4	Đường Trần Bình Trọng (Đoạn từ Đập ngăn mặn sông Hiếu đến QL9)	20.000	8.000		28.000
<b>II</b>	<b>NGUỒN THU TỪ ĐẤU GIÁ, ĐẤU THẦU CÁC KHU ĐẤT CHO NHÀ ĐẦU TƯ SỬ DỤNG</b>	<b>20.000</b>	<b>8.000</b>	<b>8.000</b>	<b>20.000</b>
*	<i>Các dự án giảm vốn</i>				
1	Xây dựng các cầu vượt lũ trên tuyến ĐT.586 qua địa bàn huyện Hướng Hóa	8.000		8.000	0
*	<i>Các dự án tăng vốn</i>				
1	Đường gom từ các lối tự mở đến đường ngang qua đường sắt trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2020-2022	7.000	3.300		10.300
2	Đường Nguyễn Trãi nối dài (đoạn từ quốc lộ 9 đến đường Trần Bình Trọng)	5.000	4.700		9.700

STT	Danh mục dự án	Kế hoạch 2022	Kế hoạch điều chỉnh		Kế hoạch 2022 sau điều chỉnh
			Tăng (+)	Giảm (-)	
<b>III</b>	<b>NGUỒN THU ĐẦU GIÁ QSD ĐẤT Ở TẠI KKT THƯƠNG MẠI ĐẶC BIỆT LAO BẢO</b>	<b>3.850</b>	<b>3.033</b>	<b>3.033</b>	<b>3.850</b>
*	<i>Các dự án giảm vốn</i>				
1	Hoàn thiện CSHT một số tuyến chính tại KKT TM Đặc biệt Lao Bảo (giai đoạn 2)	2.850		2.033	817
2	Công chính KCN Quán Ngang	1.000		1.000	0
*	<i>Các dự án tăng vốn</i>				
1	Hệ thống xử lý nước thải KCN Quán Ngang (giai đoạn 1)	0	3.033		3.033

**Biểu số 03**

**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH TÊN DỰ ÁN  
NGUỒN VỐN CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2022 của HĐND tỉnh)

<b>STT</b>	<b>Danh mục dự án tại Nghị quyết số 159/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh</b>	<b>Danh mục dự án điều chỉnh</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Sửa chữa nâng cấp Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND xã Triệu Nguyên	Trụ sở UBND xã Triệu Nguyên, huyện Đakrông	Mục IV.12, Biểu số 4 kèm theo Nghị quyết số 159/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh
2	Đường ven biển kết nối với hành lang kinh tế Đông Tây	Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây, tỉnh Quảng Trị,- giai đoạn I	Mục II.2, Biểu số 6 kèm theo Nghị quyết số 159/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh